SOÁ 5

*KINH PHAÄT BAÙT-NEÂ-HOAØN1*

*Haùn dòch: Taây Taán, Baïch Phaùp Toå*

***QUYEÅN THÖÔÏNG****2*

Nghe nhö vaày3:

Moät thôøi Phaät ôû trong nuùi Dieâu4, nöôùc Vöông xaù5 cuøng vôùi moät ngaøn hai traêm naêm möôi Tyø-kheo.

Baáy giôø vua nöôùc Ma-kieät6 teân laø A-xaø-theá7, khoâng haøi loøng vôùi nöôùc Vieät-kyø8, muoán ñem quaân sang chinh phaït. Nhaø vua trieäu taäp quaàn thaàn ñeå cuøng nhau nghò luaän:

“Nöôùc Vieät-kyø giaøu coù, nhaân daân ñoâng ñuùc, saûn xuaátù nhieàu chaâu baùu, khoâng chòu thaàn phuïc ta, vaäy haõy ñem binh chinh phaït nöôùc aáy.”

Trong nöôùc coù moät hieàn thaàn teân laø Vuõ-xaù9 thuoäc doøng doõi Theä taâm10. OÂng Vuõ-xaù taâu:

“Xin tuaân leänh!” Vua baûo Vuõ-xaù:

“Ñöùc Phaät ôû caùch ñaây khoâng xa. Haõy ñem lôøi cuûa ta ñeán choã Ñöùc Phaät, cuùi ñaàu ñaûnh leã saùt chaân Ngaøi, hoûi thaêm söùc khoûe Ngaøi, ‘Thaân theå

1. Baûn Haùn, *Phaät Baùt-neâ-hoaøn kinh,* Taây Taán, Baïch Phaùp Toå dòch, Ñaïi I, No.5, tr.160b-168a. Tham chieáu, *Phaät Thuyeát Tröôøng A-haøm kinh*, quyeån 2. Haäu Taàn Hoaèng thæ nieân Phaät-ñaø-da-xaù coïng Truùc Phaät Nieäm dòch (Ñaïi I, No.1(2) tr.11a-16b).

2. Baûn Haùn: Quyeån thöôïng, No.1(2) sñd.: “Ñeä nhaát phaàn Du Haønh kinh Ñeä nhò, sô”.

3. Haùn: Vaên nhö thò 聞如是*.*

4. Dieâu sôn 鷂山(nuùi Keân keân); No.1(2) sñd.: Kyø-xaø-quaät 耆奢崛*.*

5. Haùn: Vöông xaù quoác 王舍國*;* No.1(2) sñd.: La-duyeät thaønh 羅閱城*;* hay La-duyeät-kyø

羅 閱 祇 *,* töùc thaønh Vöông xaù, thuû phuû nöôùc Ma-kieät-ñaø vaøo luùc baáy giôø.

6. Ma-kieät 摩竭*.*

7. A-xaø-theá 阿闍世*;* No.1(2), cuõng vaäy.

8. Vieät-kyø 越 祇 *;* No.1(2) sñd.: Baït-kyø 跋 祇 *,* teân moät thò toäc, nhaø nöôùc thò toäc, vaøo luùc baáy giôø.

9. Vuõ-xaù 雨 舍 *;* nhö No.1(2).

10. Theä taâm 逝心*;* No.1(2) sñd.: doøng doõi Baø-la-moân, 婆羅門*.*

coù bình an khoâng? AÊn uoáng coù bình thöôøng khoâng?’ Hoûi thaêm vaø ñaûnh leã Ñöùc Phaät xong, haõy ñem yù cuûa ta maø baïch Ngaøi: ‘Vieät-kyø nöôùc lôùn, khi deã vua. Nhaø vua muoán ñem quaân sang chinh phaït. Vaäy coù theå ñaéc thaéng khoâng?’”

OÂng Vuõ-xaù nhaän leänh vua, lieàn chuaån bò naêm traêm coã xe, hai ngaøn ngöôøi cöôõi ngöïa, hai ngaøn ngöôøi ñi boä, ñeán nöôùc Vöông xaù. Tôùi con ñöôøng ñi boä lieàn xuoáng xe, ñeán tröôùc Ñöùc Phaät, cuùi ñaàu ñaûnh leã saùt chaân Ngaøi. Ñöùc Phaät chæ caùi gheá baûo oâng ngoài, roài hoûi:

“Thöøa töôùng töø ñaâu ñeán ñaây?” OÂng thöa:

# “Nhaø vua baûo con ñeán ñaây, laïy döôùi chaân Ñöùc Phaät, hoûi thaêm söùc khoûe cuûa Ngaøi, thaân theå coù bình an khoâng, aên uoáng coù bình thöôøng khoâng?”

Ñöùc Phaät lieàn hoûi:

“Nhaø vua vaø nhaân daân trong nöôùc coù an hoøa khoâng? Ñöôïc muøa hay maát muøa?”

OÂng thöa:

“Nhôø ôn Ñöùc Phaät neân taát caû ñeàu ñöôïc bình an, hoøa thuaän, möa gioù ñuùng thôøi, nöôùc nhaø giaøu coù.”

Ñöùc Phaät baûo:

“OÂng ñi ñöôøng, ngöôøi ngöïa ñeàu bình an khoâng?” OÂng thöa:

“Nhôø ôn Ñöùc Phaät, taát caû ñi ñöôøng ñeàu bình an khoâng coù gì xaûy ra.” Roài oâng baïch Phaät:

“Nhaø vua vaø nöôùc Vieät-kyø coù söï hieàm khích neân nhaø vua muoán ñem quaân chinh phaït, tieâu dieät nöôùc ñoù. Vaäy yù Phaät nhö theá naøo? Coù theå thaéng ñöôïc khoâng?”

Ñöùc Phaät daïy:

“Nhaân daân nöôùc Vieät-kyø neáu thoï trì baûy phaùp naøy, nhaø vua khoâng theå chieán thaéng ñöôïc; neáu khoâng thoï trì baûy phaùp naøy, nhaø vua coù theå chieán thaéng ñöôïc.”

Ñöùc Phaät daïy:

“Ngaøy tröôùc ta töøng ñeán nöôùc Vieät-kyø. Nöôùc naøy coù Thaàn xaù

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Caáp-taät11, thænh thoaûng ta döøng chaân trong aáy. Caùc tröôûng laõo trong nöôùc Vieät-kyø ñeàu ñeán noùi vôùi ta: ‘Vua A-xaø-theá muoán ñeán chinh phaït nöôùc chuùng con. Vaäy chuùng con phaûi phoøng thuû nöôùc thaät caån thaän’.”

Ñöùc Phaät noùi:

“Ta lieàn baûo caùc tröôûng laõo chôù coù saàu lo, chôù coù sôï seät. Neáu thoï trì baûy phaùp sau ñaây vua A-xaø-theá coù ñeán cuõng khoâng theå chieán thaéng ñöôïc caùc ngöôi.”

Vuõ-xaù hoûi Ñöùc Phaät:

“Baûy phaùp ñoù laø nhöõng gì?”

Khi aáy Ñöùc Phaät ñang ngoài, Toân giaû A-nan ñöùng quaït haàu phía sau, Ñöùc Phaät baûo Toân giaû A-nan:

# “Ngöôi coù nghe ngöôøi nöôùc Vieät-kyø thöôøng cuøng nhau tuï hoäi, giaûng giaûi, luaän baøn veà chính söï, tu chænh, döï bò ñeå töï phoøng thuû khoâng?”

A-nan thöa:

“Con coù nghe hoï thöôøng cuøng nhau tuï hoäi, giaûng giaûi, luaän baøn veà chính söï, tu chænh, döï bò ñeå töï phoøng thuû.”

Ñöùc Phaät daïy:

“Nhö vaäy nöôùc aáy khoâng theå suy thoaùi ñöôïc.”

“Ngöôi coù nghe vua toâi nöôùc Vieät-kyø, thöôøng hoøa thuaän, quan laïi trung löông giuùp ñôõ laãn nhau khoâng?”

Thöa:

“Con coù nghe ôû nöôùc aáy vua toâi thöôøng hoøa thuaän, quan laïi trung löông, giuùp ñôõ laãn nhau.”

“Ngöôi coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø cuøng nhau toân troïng luaät phaùp, hieåu roõ ñieàu quoác caám, khoâng daùm traùi phaïm khoâng12?”

Thöa:

“Con coù nghe daân chuùng nöôùc aáy cuøng nhau toân troïng luaät phaùp, hieåu roõ ñieàu quoác caám, khoâng daùm traùi phaïm.”

“Ngöôi coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø kính caån leã hoùa, nam nöõ

11. Haùn: Caáp-taät Thaàn xaù 急 疾 神 舍 *;* xem cht.91. Trong baûn Paøli, Phaät giaûng baûy phaùp baát thoái naøy cho nhöõng ngöôøi Vajjì taïi mieáu thaàn Saørandada.

12. Haùn: voâ thuû voâ nguyeän 無 取 無 願*.* So saùnh Paøli: apaóóattaö na paóóaøpenti, “khoâng thieát cheá ñieàu khoâng ñöôïc thieát cheá".

soáng rieâng bieät, lôùn nhoû thôø kính laãn nhau khoâng?” Thöa:

“Con coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø kính caån leã hoùa, nam nöõ soáng rieâng bieät, lôùn nhoû thôø kính laãn nhau.”

“Ngöôi coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø hieáu thaûo vôùi cha meï, toân kính Sö tröôûng, nghe lôøi daïy baûo khoâng?”

Thöa:

“Con coù nghe raèng daân chuùng nöôùc aáy hieáu thuaän cha meï, toân kính Sö tröôûng, nghe lôøi daïy baûo.”

“Ngöôi coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø toân troïng ñaát trôøi13, kính sôï xaõ taéc, phuïng söï boán muøa khoâng?”

Thöa:

“Con coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø toân troïng ñaát trôøi, kính sôï xaõ taéc, phuïng söï boán muøa.”

“Ngöôi coù nghe daân chuùng nöôùc Vieät-kyø toân thôø ñaïo ñöùc, coù caùc Sa-moân, nhöõng vò ÖÙng chôn14 ôû trong nöôùc hoaëc töø caùc nôi ñeán, thì ñöôïc cuùng döôøng aùo quaàn, giöôøng naèm, ngoïa cuï vaø thuoác men khoâng?”

Thöa:

“Con coù nghe daân chuùng nöôùc aáy toân thôø ñaïo ñöùc, coù caùc Sa-moân, nhöõng vò ÖÙng chôn ôû trong nöôùc hoaëc töø caùc nôi ñeán, thì ñöôïc cuùng döôøng quaàn aùo, giöôøng naèm, ngoïa cuï vaø thuoác men.”

Ñöùc Phaät daïy:

“Heã nöôùc naøo thöïc haønh baûy phaùp naøy, khoù coù theå laøm cho nguy haïi ñöôïc.”

Vuõ-xaù thöa:

“Giaû söû nöôùc Vieät-kyø chæ thöïc haønh moät phaùp thoâi, coøn khoâng theå coâng phaït noåi, huoáng chi laø thöïc haønh baûy phaùp.”

Roài oâng baïch Phaät:

“Vì vieäc nöôùc quaù ña ñoan, vaäy con xin caùo töø Theá Toân.” Phaät daïy:

“OÂng neân bieát thôøi.”

Vuõ-xaù lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy, ñaûnh leã Ñöùc Phaät roài lui ra. OÂng

13. Haùn: thöøa thieân taéc ñòa 承天則地*.*

14. Haùn: ÖÙng chôn 應真*,* chæ Thaùnh giaû A-la-haùn.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

ñi chöa bao laâu, Ñöùc Phaät baûo A-nan:

“Haõy ñeán trong Dieâu sôn goïi taát caû caùc Tyø-kheo Taêng taäp hoïp taïi giaûng ñöôøng.”

A-nan lieàn vaâng lôøi daïy, ñeán Dieâu sôn baûo caùc Tyø-kheo Taêng: “Ñöùc Phaät cho goïi caùc Tyø-kheo.”

Caùc Tyø-kheo ñeàu ñeán ñaûnh leã Ñöùc Phaät, Ñöùc Phaät lieàn ñi tröôùc, vaøo trong giaûng ñöôøng, taát caû ñeàu traûi toøa roài ngoài. Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo:

“Haõy thoï trì baûy giôùi phaùp15. Nhöõng gì laø baûy?

“Tyø-kheo neân thöôøng xuyeân cuøng nhau tuï taäp ñeå tuïng ñoïc kinh ñieån thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi16.

“Luùc ngoài, luùc ñöùng, treân döôùi vaâng thuaän laãn nhau17, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khi ngoài, khi ñöùng khoâng ñöôïc nghó ñeán nhaø cöûa, vôï con, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi18.

“Hoaëc trong hoác nuùi, hoaëc ôû röøng saâu, döôùi boùng caây, nôi goø maû, phaûi töï suy tö veà naêm ñieàu huûy dieät19, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Ngöôøi hoïc ñaïo tuoåi nhoû, tröôùc phaûi hoûi caùc Tyø-kheo tröôûng laõo, kính neå, thöøa söï20, hoïc hoûi khoâng meät moûi, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi. “Trong taâm phaûi vaâng giöõ phaùp, kính sôï kinh giôùi, thì Chaùnh phaùp

ñöôïc laâu daøi.

“Gìn giöõ hai traêm naêm möôi giôùi, cöùu caùnh ñaéc ñaïo A-la-haùn. Ai muoán ñeán hoïc hoûi thì ñöøng töø choái; caùc baïn ñoàng tu21 thì giuùp ñôõ laãn nhau. Ngöôøi môùi ñeán thì chia xeû duøng chung aùo, chaên, aåm thöïc; beänh hoaïn oám yeáu phaûi chaêm soùc cho nhau.

15. Haùn: Giôùi phaùp 戒 法 *;* No.1(2) sñd.: baát thoái phaùp 不 退 法 *;* coù baûy phaùp baát thoái cuûa quoác vöông vaø baûy phaùp baát thoái cuûa Tyø-kheo.

16. Phaùp khaû cöûu 法可久*;* No.1(2) sñd.: Phaùp baát khaû hoaïi 法不可壞*.*

17. Haùn: thöôïng haï töông thöøa duïng khôûi toïa 上 下 相 承 用 起 坐 *;* vaên Haùn toái nghóa; coù leõ Paøli chuaån: sakkaroti garukaroti maøneti puøjeti: cung kính, toân troïng, thöøa söï,

cuùng döôøng.

18. So saùnh Paøli: (...) uppannaøya taòhaøya ponobhavikaøya na vasaö gacchanti, “caùc Tyø-kheo khoâng bò chi phoái bôûi khaùt aùi daãn ñeán taùi sinh ñôøøi sau...”

19. Haùn: nguõ dieät 五滅(?)

20. Haùn: kænh uùy thöøa duïng 敬畏承用*,* xem cht.17.

21. Haùn: nhaäp giaû 入者*.*

“Tyø-kheo trì baûy phaùp naøy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi. “Laïi coù baûy phaùp, haõy laéng nghe.”

Caùc Tyø-kheo vaâng lôøi laéng nghe.

“Tyø-kheo khoâng ñöôïc ham naèm. Khi naèm khoâng ñöôïc nghó ñeán chuyeän khaùc22, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Thích giöõ söï thanh tònh, khoâng thích phaùp höõu vi23, thì chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Öa ngoài chung vôùi ngöôøi hieàn, giöõ haïnh nhaãn nhuïc, caån thaän khoâng tranh tuïng, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khoâng ñöôïc mong ngöôøi ñeán leã kính. Giaûng kinh cho ngöôøi khoâng ñöôïc coi ñoù laø ñieàu aân hueä, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Hieåu ñöôïc chuùt ñaïo, hay coù taøi naêng chôù töï kieâu maïn, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khoâng ñöôïc nghó ñeán caùc duïc tình, taâm khoâng bò taùc ñoäng bôûi haønh nghieäp höõu dö24, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khoâng tham lôïi döôõng, thöôøng öa ôû aån, laáy coû rôm laøm giöôøng.

Tyø-kheo giöõ nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.25” “Laïi coù baûy phaùp, caùc ngöôi haõy laéng nghe.” Caùc Tyø-kheo noùi:

“Kính vaâng lôøi daïy.”

“Coù ngöôøi boá thí taøi vaät cho ngöôøi khaùc, khoâng vì theá khôûi taâm oaùn haän, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Phaûi bieát xaáu hoå thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khoâng bieáng nhaùc ñoái vôùi kinh giôùi26 thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi. “Khi ñöùng, hay ngoài taâm khoâng queân kinh phaùp27 thì Chaùnh phaùp

ñöôïc laâu daøi.

22. Haùn: tha söï 他事*,* vieäc cuûa ngöôøi khaùc.

23. Höõu vi 有 為 *,* ñaây chæ phaùp theá gian, hay chuyeän theá söï. Tham chieáu Paøli: (...) na kammaøraømaø bhavissanti.

24. Haùn: baát ñaàu dö haønh 不 投 餘 行 *:* khoâng bò loâi cuoán bôûi caùc haønh höõu dö, taùc thaønh ñôøi soáng khaùc; ñöa ñeán taùi sinh. Tham chieáu Paøli: na paøpicchaø bhavissanti

na paøpikaøòaøö icchaønaö vasaö gataø.

25. Baûy phaùp naøy, giöõa hai baûn No.5 vaø No.1(2) hoaøn toaøn khoâng gioáng nhau.

26. Haùn: kinh giôùi 經戒*,* chæ Thaùnh giôùi.

27. Haùn: kinh phaùp 經法*,* chæ Thaùnh Phaùp.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Luùc ngoài, hay ñöùng khoâng nhaøm chaùn khoå thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Luùc ngoài, hay ñöùng ñeàu hieåu roõ kinh phaùp thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khi ñoïc, hoïc kinh ñieån neân ñoïc laáy nghóa saâu cuûa noù, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi28.

“Laïi coù baûy phaùp:

“Luùc Phaät ôû theá gian laøm thaày caùc Tyø-kheo, Tyø-kheo cung kính giôùi caám cuûa Phaät daïy, thoï trì giôùi phaùp, luoân luoân nhôù ôn thaày, trì giôùi phaùp cuûa thaày, thì chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Chöa ñaït ñöôïc ñaïo baäc thaáp29, haõy tuøy theo Phaät phaùp maø töï cheá ngöï thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Cung kính Tyø-kheo Taêng, thoï nhaän lôøi giaùo giôùi cuûa caùc ngaøi, phaûi cung kính, thöøa söï30, khoâng coù nhaøm chaùn, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Toân troïng ngöôøi giöõ giôùi, hay nhaãn nhuïc, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Tuøy thuaän kinh giôùi, taâm khoâng tham aùi, phaûi nghó maïng ngöôøi laø voâ thöôøng, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Ban ngaøy khoâng ñöôïc ham aên uoáng, ban ñeâm naèm nguû nghæ khoâng ñöôïc ham giöôøng toát, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Töï mình thöôøng xuyeân tö duy, theá gian laø roái loaïn, taâm nieäm khoâng bieáng treã, khoâng theo aùc taâm, khoâng theo taâm taø; luùc taâm taø ñeán phaûi töï kieàm cheá, khoâng ñeå bò chi phoái, haõy giöõ taâm ñoan chaùnh. Ngöôøi theá gian bò taâm löøa doái, Tyø-kheo chôù coù dua theo taâm cuûa ngöôøi ngu trong thieân haï.

“Thoï trì baûy phaùp naøy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.” “Laïi coù baûy phaùp.”

Chuùng Tyø-kheo ñaùp:

“Kính vaâng lôøi daïy.”

“Tyø-kheo haõy quyù troïng kinh31 nhö ngöôøi ngu quyù troïng chaâu baùu

28. No.2 vaø No.1(2) sñd.: coù moät vaøi chi tieát gioáng nhau, ngoaøi ra hoaøn toaøn khaùc nhau.

29. Haùn: baát ñaéc haï ñaïo 不得下道*;* coù leõ Paøli: na oramattakena (...) aøpajjanti.

30. Xem cht.17.

31. Haùn: kinh 經 *,* ñaây chæ giaùo phaùp cuûa Phaät.

vaø xem kinh nhö cha meï vì kinh laø cha meï sinh ra ta. Ngöôøi ta soáng coù moät ñôøi nhöng kinh ñieån ñoä thoaùt voâ soá ñôøi, khieán cho ngöôøi ñöôïc ñaïo Neâ-hoaøn. Do vaäy maø Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Khoâng ñöôïc ham chuoäng muøi vò aên uoáng, khoâng ñöôïc aên nhieàu, aên nhieàu laøm ngöôøi ta sanh beänh, aên ít thì bò ñoùi, aên vöøa no thì thoâi; khoâng ñöôïc tham ñaém thöùc aên, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Neân xem thaân nhö ñaát, ban ngaøy öu tö veà söï cheát, khoâng thích ôû trong ñöôøng sanh töû. Ñôøi soáng coù nhieàu öu lo: lo cho cha meï, anh em, vôï con, thaân thuoäc, noâ tyø, quen bieát, suùc sanh, ruoäng nhaø. Nhöõng öu tö nhö vaäy ñeàu laø öu tö cuûa keû ngu si. Nhö ngöôøi coù toäi bò quan baét giöõ, tuy coù nhöõng ngöôøi thaân thuoäc cuõng khoâng theå nhôø caäy ñöôïc. Baèng söï oâ ueá aáy, so saùnh thaân naøy vôùi ñaát, ñôn ñoäc ñeán, ñôn ñoäc ñi32; haõy ganh ñua vôùi thaân naøy, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Tinh taán sieâng tu, ñoan nghieâm nôi thaân, khaåu, yù, haønh ñoäng khoâng loãi laàm, giöõ ñaïo khoâng cho laø khoù khaên, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Lo sôï maø haøng phuïc taâm yù, khoâng nghe theo saùu tình33, kieàm cheá daâm, noä, si, khoâng coù taø haïnh, thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Ngoài giöõa chuùng hoäi maø khoâng thaáy xaáu hoå vôùi chuùng hoäi, ñöôïc ngöôøi ñôøi kính troïng. Nhôø taâm ñoan chaùnh, thanh tònh neân khoâng sôï seät, giöõ ñaïo khoâng laøm ñieàu taø vaïy. Nhö coù ngöôøi bò ngöôøi khaùc vu caùo, quan baét giöõ. Tuy bò quan caàm giöõ nhöng ngöôøi aáy khoâng sôï, vì khoâng coù phaïm toäi. Trì giôùi thanh tònh, sôï giôùi ngöõ cuûa Phaät, ngoài ôû trong ñaïi chuùng maø khoâng lo sôï vì taâm thanh tònh. Nhôø vaäy maø Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Thaän troïng khoâng kieâu maïn, theo ngöôøi trí tueä thoï trì kinh giôùi.

Thaáy ngöôøi ngu si neân daïy giôùi kinh cho hoï.

“Tyø-kheo trì baûy phaùp naøy thì Chaùnh phaùp ñöôïc truï theá laâu daøi. “Laïi coù baûy phaùp.”

Caùc Tyø-kheo ñaùp:

“Kính vaâng lôøi daïy.”

“Tyø-kheo phaûi thöôøng nieäm kinh, xaû boû taùnh tham daâm, thöôøng nghó ñeán con ñöôøng giaûi thoaùt khoûi theá gian. Phaûi töï tö duy veà thaân theå

32. Haùn: ñöông döõ thaân caïnh 當與身競*.*

33. Haùn: luïc tình 六情*,* hay luïc traàn, chæ saùu ngoaïi caûnh.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Luoân luoân thoï trì kinh cuûa Phaät daïy, giöõ maõi trong taâm; ñaõ giöõ trong taâm roài haõy khieán taâm mình luoân ñoan chaùnh, boû taâm xaáu, giöõ taâm toát. Gioáng nhö aùo cuûa ngöôøi ta coù nhieàu caùu baån, duøng nöôùc tro taåy giaët hai ba laàn, laøm cho taát caû caùu baån saïch heát. Nhôù nghó lôøi Phaät daïy, phaûi trì giôùi, boû aùc theo thieän thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Haõy khuaát phuïc taâm34, khoâng neân thuaän theo taâm; taâm höôùng tôùi daâm, noä, si thì ñöøng nghe theo; thöôøng töï caám cheá taâm mình, khoâng ñöôïc theo taâm. Nhö ngöôøi toøng quaân, keû maïnh thì daãn ñaàu moïi ngöôøi, laøm quaân tieàn phong, khoù maø quay lui; neáu coù yù hoái muoán thoái lui lieàn thaáy xaáu hoå vôùi ngöôøi ôû sau mình. Ngöôøi ñaõ thoï tònh giôùi phaûi neân giöõ taâm ñoan chaùnh, yù ngay thaúng, haõy ñöùng tröôùc moïi ngöôøi, chôù coù ñöùng sau, vò aáy coù theå ñaéc ñaïo tröôùc tieân. Nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Neân bieát choã thaâm nhaäp cuûa ñaïo haïnh mình nhieàu hay ít, saâu hay caïn, thaønh thuïc taâm chí ban ñaàu. Haõy neân caøng ngaøy caøng vui vôùi kinh giaùo; khoâng sôï khoå, khoâng keùn thöùc aên, khoâng choïn giöôøng naèm. Haõy laáy ñaïo, töï khuyeán khích mình vaø töï öa thích, nhôø ñoù Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Neân toân kính ngöôøi ñoàng hoïc, haõy xem baïn ñoàng hoïc nhö anh em; haõy ñoan chaùnh caû trong, ngoaøi; beân ngoaøi laø loãi cuûa thaân, mieäng, beân trong laø loãi cuûa taâm. Haõy suy tö veà hai vieäc naøy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Luùc ngoài haõy töï suy nghó: chín loã baøi tieát daãy ñaày chaát dô. Moät loã ñoùng vai chuû beân trong, chín loã ñeàu baøi tieát ñoà baát tònh; ñoùi, no, noùng, laïnh ñeàu laøm cho ta ñau khoå cuøng cöïc; thaân theå khoù laøm cho thích nghi, ñeàu laø baát tònh; beân trong chöùa ñoà baát tònh; gioù noùng, gioù laïnh hieän ra beân ngoaøi; ñeàu laø baát tònh maø töï che ñaäy; loã muõi hieän ra söï laïnh noùng thì trong taâm ñeàu khoâng hoan hyû; neáu coù muøi hoâi thoái cuõng khoâng gheùt, khoâng möøng. Tyø-kheo neân giöõ taâm ñoan chaùnh trong vaø ngoaøi nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

# “Haõy quaùn xem nhöõng ngöôøi trong thieân haï, vua chuùa cuõng cheát; keû ngheøo, ngöôøi giaøu, keû sang ngöôøi heøn khoâng ai thoaùt khoûi caùi cheát, ñoàng ôû trong con ñöôøng soáng cheát nhö nhau. Nhö

34. Haùn: ñöông döõ taâm traùnh 當與心諍*,* “haõy caõi nhau vôùi taâm”.

# ngöôøi naèm moäng thaáy nhaø ñeïp, vöôøn xinh, giaøu sang sung söôùng, ñeán luùc tænh giaác thì chaúng thaáy gì caû. Nhöõng söï giaøu, ngheøo, sang, heøn ôû theá gian cuõng nhö ngöôøi naèm moäng.

**Haõy töï suy tö veà theá gian, ví nhö ngöôøi chieâm bao maø thoâi.**

“Tyø-kheo thoï trì baûy phaùp naøy, tö duy khoâng queân thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.”

“Laïi coù baûy phaùp:

“Tyø-kheo Taêng35 phaûi coù taâm töø ñoái vôùi moïi ngöôøi, coù taâm töø ñoái vôùi Ñöùc Phaät. Ngöôøi ta chöûi maéng thì khoâng chöûi maéng laïi, khoâng saân haän. Haõy giöõ taâm töø ñoái vôùi moïi ngöôøi. Ví nhö ngöôøi ôû trong tuø thöôøng coù loøng töø ñoái vôùi nhau. Ngöôøi ta ôû treân theá gian cuõng neân baèng töø maø chieáu coá cho nhau. Tyø-kheo haõy giöõ taâm, bò ngöôøi chöûi maéng maø khoâng giaän, bình thaûn khoâng möøng rôõ, sanh taâm nhö vaäy, khaû dó khoâng lo laéng, do ñoù khoâng tranh chaáp vôùi ngöôøi theá gian. Thí nhö con traâu caùi aên coû non thì sanh ra söõa, töø söõa taïo ra laïc, töø laïc taïo ra toâ, töø toâ thaønh ñeà hoà. Haõy giöõ taâm nhö ñeà hoà maø phuïng trì Giôùi phaùp cuûa Phaät, coù theå ñöôïc toàn taïi laâu daøi.

“Löôõi khoâng noùi doái; lôøi noùi khoâng laøm thöông toån ngöôøi khaùc; yù vaø löôõi phaûi ñoan chaùnh. Löôõi khoâng ñoan chaùnh khieán ngöôøi ta khoâng theå ñaéc ñaïo. Do löôõi ñöa ñeán vieäc dao gaäy hoaëc ñöa ñeán söï taøn dieät. Cho neân ngöôøi hoïc ñaïo phaûi luoân luoân noùi lôøi ñoan chaùnh thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Haõy giöõ taâm mình ñöôïc ñoan chaùnh, chôù coù nghó aùc, chôù nghó ñeán daâm; neáu coù taâm daâm duïc thì khoâng thaønh ñaïo A-la-haùn. Ban ñeâm naèm nguû maø taâm daâm duïc muoán khôûi leân thì haõy nghó ñeán söï nhô nhôùp cuûa ngöôøi nöõ, yù daâm lieàn ñöôïc loaïi boû. Khi taâm saân haän khôûi leân, haõy nghó: “Con ngöôøi soáng treân maët ñaát naøy coù bao laâu ñaâu”. Laøm nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc laâu daøi.

“Neáu coù ngöôøi môøi Tyø-kheo thoï trai, nhöõng ngöôøi khaùc khoâng ñöôïc thì nghó raèng: ‘Chæ coù Tyø-kheo naøy ñöôïc môøi, coøn ta thì khoâng.’ Chôù coù nhöõng yù nghó nhö vaäy. Coù Tyø-kheo beänh, coù ngöôøi mang thuoác ñeán cho; nhöõng Tyø-kheo khaùc khoâng ñöôïc nhö vaäy, beøn nghó: ‘Chæ

35. Vaên ñuû coù leõ laø Tyø-kheo Taêng ngoân thoï giaùo 比丘僧言受教 nhö caùc ñoaïn tröôùc.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

chaêm soùc ngöôøi kia maø khoâng chaêm soùc mình.’ Chôù coù yù nghó nhö vaäy. Coù ngöôi mang y phuïc ñeán cho Tyø-kheo, nhöõng ngöôøi khaùc khoâng ñöôïc, khoâng neân nghó: “Rieâng ta thì khoâng ñöôïc, sao laïi phaûi ñi xin môùi coù?”. Khi tín thí boû ñoà aên vaøo trong baùt, khoâng ñöôïc noùi nhieàu hay ít. Giöõ taâm nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc toàn taïi laâu daøi.

“Haõy thoï trì giôùi phaùp, thaän troïng giôùi phaùp. Neáu ñoái vôùi giôùi phaùp maø khoâng bieát thì neân hoûi vò Tyø-kheo bieát giôùi. Haõy nieäm Phaät, nieäm Phaùp vaø nieäm Tyø-kheo Taêng khoâng phuùt naøo nghæ. Cung kính thöøa söï laãn nhau. Neáu trong y phuïc coù chí raän neân khôûi loøng thöông ñoái vôùi chuùng, nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc toàn taïi laâu daøi.

“Luùc thaáy ngöôøi cheát, ta noùi: ‘Ngöôøi naøy ñaõ cheát, maø khoâng bieát kinh ñaïo, caû nhaø khoùc loùc, caùc thaân thuoäc tri thöùc ñeàu khoâng bieát ngöôøi cheát aáy ñi veà ñaâu’, nhöng Tyø-kheo ñaõ ñaéc ñaïo coù theå bieát ngöôøi cheát aáy, thaàn thöùc ñi veà ñaâu. Ñoái vôùi kinh ñieån thì caàn phaûi ñoïc, ñoái vôùi ñaïo thì caàn phaûi hoïc. Con ñöôøng taét trong thieân haï thì nhipeàu, nhöng ñöôøng cuûa vua laø lôùn nhaát. Phaät ñaïo cuõng theá, laø ñaïo Toái thöôïng. Gioáng nhö vaøi chuïc ngöôøi, ai ai cuõng caàm cung teân baén vaøo uï ñaát ñeå taäp baén; coù ngöôøi baén truùng tröôùc, coù ngöôøi baén truùng sau. Cöù baén lieân tuïc, seõ coù muõi teân truùng ngay giöõa uï ñaát. Ngöôøi thöïc haønh kinh ñaïo cuûa Phaät cuõng gioáng nhö theá, chôù bieáng nhaùc, chôù suy nghó raèng ngöôøi tröôùc ñaõ ñaéc ñaïo, nay ta khoâng ñaéc ñaïo; khoâng ñöôïc coù söï hoái tieác naøy. Gioáng nhö ngöôøi baén teân khoâng döøng nghæ roài ñöôïc truùng ñích. Haønh ñaïo Tyø-kheo khoâng ngöøng, thì Chaùnh phaùp ñöôïc toàn taïi laâu daøi.

“Khi ñi, khi ñöùng phaûi luoân toân troïng, cuùng döôøng kinh Phaät; haõy ñoïc tuïng vaø tö duy veà nghóa kinh.

“Tyø-kheo36, Thanh tín só vaø Thanh tín nöõ thöïc haønh baûy phaùp nhö vaäy thì Chaùnh phaùp ñöôïc toàn taïi laâu daøi.

“Phuïng trì baûy baûy boán möôi chín phaùp naøy, nhö nöôùc töø treân trôøi ñoå xuoáng, nöôùc cuûa khe nhoû chaûy vaøo khe lôùn, nöôùc cuûa khe lôùn chaûy vaøo soâng, nöôùc cuûa soâng chaûy vaøo bieån. Tyø-kheo haõy nhö doøng nöôùc chaûy vaøo bieån; haønh ñaïo khoâng bao giôø döøng nghæ seõ ñöôïc ñaïo quaû A- la-haùn.”

36. Haùn: tröø caån 除 饉 *,* “tröø söï ñoùi keùm”. Paøli: dubhikkha (?), cuøng ngöõ nguyeân vôùi Bhikkhu: Tyø-kheo.